CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK
Tầng 21 và Tầng 25, Toà nhà văn phòng thương mại, số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội
VPBANK SECURITIES JSC
21st and 25th Floor, Commercial Office Building, No. 89 Lang Ha, Dong Da wards, Ha Noi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số/ *No.*: 1083/2026/CBTT-VPBankS
V/v: Công bố thông tin Nghị quyết HĐQT
Re: Disclosure BOD Resolution

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2026
Hanoi, 03/11/2026

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK
DN: C=VN, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK, L=Đống Đa, ST=HÀ NỘI, UID=MST:0309666451
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.03 15:55:31 +07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2026.2.1

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/ ***Respectfully to:*** - **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/** ***State Securities Commission of Vietnam;***
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/** ***Vietnam Exchange;***
- **Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh/** ***Ho Chi Minh Stock Exchange.***

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK**

   Name of organization. ***VPBANK SECURITIES JSC***

   - Mã chứng khoán/ *Stock code*: VPX
   - Mã thành viên/ *Broker code*: 116
   - Địa chỉ: Tầng 21 và Tầng 25, Tòa nhà văn phòng thương mại, số 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội

     Address: 21st and 25th Floor, Commercial Office Building, No. 89 Lang Ha, Dong Da wards, Ha Noi

   - Điện thoại liên hệ/ *Telephone:* 1900 636679
   - Email/ *Email:* cskh@vpbanks.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of information disclosure*:

   Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank ("**Công ty**") công bố thông tin Nghị quyết số 75../2026/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 03/11/2026 thông qua Phương án chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm đợt 2 năm 2026.

*VPBank Securities JSC ("**Company**") discloses on Resolution No. 15../2026/NQ-HĐQT dated* 03/11/2026 of Board of Management approving on the plan for offering and listing of the second Covered Warrants issuance in 2026.

3. Thông tin này và tài liệu kèm theo đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 03/11/2026 tại đường dẫn: *https://www.vpbanks.com.vn/post/cong-bo-thong-tin-nghi-quyet-hdqt-ve-viec-phat-hanh-chung-quyen-co-bao-dam-dot-2-nam-2026*

This information was published on the company's website on 03/11/2026, as in the link: https://www.vpbanks.com.vn/en/post/disclosure-bod-resolution-regarding-the-second-issuance-of-covered-warrants-in-2026

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/ ***Attached documents*****:**
Nghị quyết HĐQT/*BOD Resolution*

Người đại diện theo pháp luật
Legal representative

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK

Nhâm Hà Hải/Nham Ha Hai

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 75../2026/NQ-HĐQT	Hà Nội, ngày .03. tháng .11. năm 2026

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank ("Công ty/VPBankS");
- Căn cứ nhu cầu thực tế,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các nội dung của Phương án chào bán và niêm yết chứng quyền có bảo đảm đợt 2 năm 2026 của VPBankS với thông số chứng quyền như sau: *(Chi tiết phụ lục đính kèm)*

Mã CK	Giá thực hiện dự kiến (VND)	Số lượng chứng quyền chào bán	Giá chào bán dự kiến (VND/CW)	Thời gian dự kiến phát hành	Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	Thời hạn (Tháng)	Số lượng cổ phiếu quy đổi từ chứng quyền	Tổng giá trị chào bán dự kiến (triệu VND)
ACB	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành	9.000.000	1.000 – 2.500	Trước 30/06/2027	3:1	6	3.000.000	9.000 – 22.500
ACB		9.000.000	1.000 – 2.500		3:1	9	3.000.000	9.000 – 22.500
FPT		15.000.000	1.000 – 2.500		6:1	8	2.500.000	15.000 – 37.500
HDB		12.000.000	1.000 – 2.500		4:1	8	3.000.000	12.000 – 30.000
HPG		20.000.000	1.000 – 2.000		4:1	6	5.000.000	20.000 – 40.000
HPG		20.000.000	1.000 – 2.400		4:1	9	5.000.000	20.000 – 48.000
MBB		8.000.000	1.000 – 2.000		4:1	7	2.000.000	8.000 – 16.000
MBB		12.000.000	1.000 – 2.500		4:1	9	3.000.000	12.000 – 30.000
MSN		10.000.000	1.000 – 3.000		8:1	7	1.250.000	10.000 – 30.000
MWG		20.000.000	1.000 – 2.400		10:1	8	2.000.000	20.000 – 48.000
SHB		15.000.000	1.000 – 1.500		3:1	7	5.000.000	15.000 – 22.500

Mã CK	Giá thực hiện dự kiến (VND)	Số lượng chứng quyền chào bán	Giá chào bán dự kiến (VND/CW)	Thời gian dự kiến phát hành	Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	Thời hạn (Tháng)	Số lượng cổ phiếu quy đổi từ chứng quyền	Tổng giá trị chào bán dự kiến (triệu VND)
STB		10.000.000	1.000 – 2.500		10:1	6	1.000.000	10.000 – 25.000
TCB		18.000.000	1.000 – 2.400		3:1	8	6.000.000	18.000 – 43.200
VHM		10.000.000	1.000 – 2.500		10:1	6	1.000.000	10.000 – 25.000
VIB		15.000.000	1.000 – 2.000		3:1	8	5.000.000	15.000 – 30.000
VJC		5.000.000	1.000 – 2.000		20:1	6	250.000	5.000 – 10.000
VNM		10.000.000	1.000 – 2.000		10:1	6	1.000.000	10.000 – 20.000
VNM		10.000.000	1.000 – 2.500		10:1	9	1.000.000	10.000 – 25.000
VRE		10.000.000	1.000 – 2.000		4:1	6	2.500.000	10.000 – 20.000
VRE		10.000.000	1.000 – 2.500		4:1	9	2.500.000	10.000 – 25.000
Tổng		**248.000.000**						**248.000 – 570.200**

Điều 2: Giao cho Tổng Giám đốc (TGĐ) hoặc người được TGĐ ủy quyền toàn quyền quyết định các nội dung, công việc có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn:

1. Quyết định triển khai thực hiện chào bán chứng quyền, chào bán bổ sung chứng quyền, lưu ký chứng quyền, niêm yết chứng quyền theo phương án phát hành chứng quyền tại Điều 1 nêu trên, trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Công ty, bao gồm nhưng không giới hạn ở những việc sau:
   - Lựa chọn các chứng quyền sẽ phát hành hoặc hủy phát hành trong danh sách được nêu tại Điều 1 phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thị trường;
   - Lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện phát hành chứng quyền;
   - Quyết định giá thực hiện, tỷ lệ chuyển đổi và các thông số khác của chứng quyền phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thị trường; Thực hiện điều chỉnh thông số chứng quyền trong trường hợp phát sinh các sự kiện như chia cổ tức bằng tiền hoặc cổ phiếu, chia thưởng cổ phiếu, phát sinh quyền mua cổ phiếu...;
   - Thực hiện các hoạt động liên quan tới việc lưu ký, niêm yết chứng quyền có bảo đảm;
   - Thực hiện phân phối chứng quyền, tạo lập thị trường, mua/bán/ điều chuyển chứng khoán phòng ngừa rủi ro (bao gồm quyền và cổ tức phát sinh), thực hiện quyền mua trong trường hợp chứng khoán cơ sở của chứng quyền phát sinh sự kiện phát hành quyền mua, chủ động quyết định phạm vi/ quy mô giao dịch của hoạt động chứng quyền có bảo đảm.
   - Chủ động lựa chọn Ngân hàng lưu ký và thực hiện ký quỹ tài sản đảm bảo thanh toán với ngân hàng lưu ký;

- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác và thanh toán các loại phí liên quan đến hoạt động chứng quyền;

2. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh và thay đổi thông tin đối với từng loại chứng quyền chào bán để phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.
3. Phê duyệt và ký các tài liệu, hồ sơ, hợp đồng và công bố thông tin liên quan đến việc chào bán chứng quyền, bao gồm:
   - Bản cáo Bạch, thông báo phát hành, các báo cáo, các tài liệu trong hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền, đăng ký lưu ký và niêm yết chứng quyền;
   - Hợp đồng, tài liệu, hồ sơ liên quan đến hoạt động ký quỹ tài sản đảm bảo thanh toán với ngân hàng lưu ký.
   - Và bất kỳ văn bản, tài liệu, hồ sơ liên quan đến hoạt động chứng quyền phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng Quản trị; Ban Tổng Giám đốc; các phòng (ban), bộ phận và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện, thi hành Nghị quyết này.

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN VPBANK
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:
- Như Điều 3
- Lưu: VT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VPBANK

HỒ THÚY NGÀ

Phụ lục 01

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở ACB (1)

Tên chứng quyền	Chứng quyền ACB/VPBANKS/6M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	ACB
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 – 2.500 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	9.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	9.000.000.000 – 22.500.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	3 :1
Thời hạn	6 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 02

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở ACB (2)

Tên chứng quyền	Chứng quyền ACB/VPBANKS/9M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	ACB
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 – 2.500 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	9.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	9.000.000.000 – 22.500.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	3 :1
Thời hạn	9 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 03

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở FPT

Tên chứng quyền	Chứng quyền FPT/VPBANKS/8M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	FPT
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Công ty Cổ phần FPT
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 – 2.500 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	15.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	15.000.000.000 - 37.500.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	6 :1
Thời hạn	8 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 04

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở HDB

Tên chứng quyền	Chứng quyền HDB/VPBANKS/8M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	HDB
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 – 2.500 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	12.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	12.000.000.000 - 30.000.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	4 :1
Thời hạn	8 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 05

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở HPG (1)

Tên chứng quyền	Chứng quyền HPG/VPBANKS/6M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	HPG
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 - 2.000 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	20.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	20.000.000.000 - 40.000.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	4 :1
Thời hạn	6 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 06

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở HPG (2)

Tên chứng quyền	Chứng quyền HPG/VPBANKS/9M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	HPG
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 – 2.400 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	20.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	20.000.000.000 - 48.000.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	4 :1
Thời hạn	9 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 07

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở MBB (1)

Tên chứng quyền	Chứng quyền MBB/VPBANKS/7M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	MBB
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 - 2.000 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	8.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	8.000.000.000 - 16.000.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	4 :1
Thời hạn	7 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 08

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở MBB (2)

Tên chứng quyền	Chứng quyền MBB/VPBANKS/9M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	MBB
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 – 2.500 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	12.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	12.000.000.000 - 30.000.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	4 :1
Thời hạn	9 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 09

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở MSN

Tên chứng quyền	Chứng quyền MSN/VPBANKS/7M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	MSN
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 - 3.000 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	10.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	10.000.000.000 - 30.000.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	8 :1
Thời hạn	7 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 10
Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở MWG

Tên chứng quyền	Chứng quyền MWG/VPBANKS/8M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	MWG
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế giới Di động
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 – 2.400 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	20.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	20.000.000.000 - 48.000.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	10 :1
Thời hạn	8 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 11

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở SHB

Tên chứng quyền	Chứng quyền SHB/VPBANKS/7M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	SHB
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 – 1.500 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	15.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	15.000.000.000 – 22.500.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	3 :1
Thời hạn	7 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 12

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở STB

Tên chứng quyền	Chứng quyền STB/VPBANKS/6M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	STB
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Tài Lộc
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 – 2.500 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	10.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	10.000.000.000 - 25.000.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	10 :1
Thời hạn	6 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 13

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở TCB

Tên chứng quyền	Chứng quyền TCB/VPBANKS/8M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	TCB
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 – 2.400 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	18.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	18.000.000.000 - 43.200.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	3 :1
Thời hạn	8 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 14

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở VHM

Tên chứng quyền	Chứng quyền VHM/VPBANKS/6M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	VHM
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Công ty cổ phần Vinhomes
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 – 2.500 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	10.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	10.000.000.000 - 25.000.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	10 :1
Thời hạn	6 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 15

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở VIB

Tên chứng quyền	Chứng quyền VIB/VPBANKS/8M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	VIB
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 - 2.000 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	15.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	15.000.000.000 - 30.000.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	3 :1
Thời hạn	8 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 16

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở VJC

Tên chứng quyền	Chứng quyền VJC/VPBANKS/6M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	VJC
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Công ty cổ phần Hàng không Vietjet
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 - 2.000 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	5.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	5.000.000.000 - 10.000.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	20 :1
Thời hạn	6 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 17

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở VNM (1)

Tên chứng quyền	Chứng quyền VNM/VPBANKS/6M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	VNM
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 - 2.000 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	10.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	10.000.000.000 - 20.000.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	10 :1
Thời hạn	6 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 18

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở VNM (2)

Tên chứng quyền	Chứng quyền VNM/VPBANKS/9M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	VNM
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 – 2.500 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	10.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	10.000.000.000 - 25.000.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	10 :1
Thời hạn	9 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 19

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở VRE (1)

Tên chứng quyền	Chứng quyền VRE/VPBANKS/6M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	VRE
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Công ty Cổ phần Vincom Retail
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 - 2.000 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	10.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	10.000.000.000 - 20.000.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	4 :1
Thời hạn	6 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập...)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán

Phụ lục 20

Thông tin chi tiết về Phương án phát hành Chứng quyền có bảo đảm cho mã chứng khoán cơ sở VRE (2)

Tên chứng quyền	Chứng quyền VRE/VPBANKS/9M/2602
Tên (mã) chứng khoán cơ sở	VRE
Tên tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Công ty Cổ phần Vincom Retail
Loại chứng quyền	Chứng quyền mua
Kiểu chứng quyền	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn
Phương thức thực hiện chứng quyền	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền
Giá chào bán dự kiến	1.000 - 2.500 VND/chứng quyền
Số lượng chứng quyền chào bán	10.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán dự kiến	10.000.000.000 - 25.000.000.000 VND
Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền	4 :1
Thời hạn	9 tháng
Giá thực hiện	Trong khoảng từ thấp hơn không quá 20% đến cao hơn không quá 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành
Ngày phát hành	Dự kiến trước 30/06/2027
Ngày niêm yết	Dự kiến trước 30/06/2027
Giá thực hiện và Tỷ lệ chuyển đổi chứng quyền được điều chỉnh khi chứng khoán cơ sở có sự kiện doanh nghiệp (trả cổ tức, cổ phiếu thưởng, phát hành thêm, sáp nhập…)	Theo công thức điều chỉnh được nêu tại Bản cáo bạch
Phát hành Bản cáo bạch	Theo quy định của Pháp luật
Tài sản đảm bảo thanh toán	Chứng chỉ tiền gửi
Giá trị tài sản đảm bảo	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán